TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn.

2. Bà Trần Thị Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 27/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2025/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Mạnh C, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1985, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B L, Phường A, Quận H, Thành phố H ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không có công việc ổn định; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Phạm Thị N (đã chết); có vợ và 02 con (sinh năm: 2016 và sinh năm: 2023); tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/02/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội "Cướp tài sản" (theo Bản án số 34/HSST ngày 20/02/2003). Ngày 31/3/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân đân Q, Thành phố hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4251/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, với thời hạn 24 tháng; sau đó bị áp dụng Biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 2654/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2023 đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị You Thị Mỹ D, sinh năm: 1995; nơi cư trú (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A M, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A M, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (Có mặt).

2. Ông Mai Đức H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Số B L, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Mạnh C là đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 09/11/2023, C một mình điều khiển xe gắn máy biển số 59L3-433.27 đến khu vực ngã ba đường C giao với đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, C gặp một người đàn ông (không rõ lại lịch, địa chỉ, có đặc điểm: cao khoảng 1m60, khoảng 35 tuổi, da ngăm, dáng người ốm, nói giọng miền N) có bán ma túy, nên C hỏi mua 200.000 đồng ma túy tổng hợp "hàng đá" thì người đàn ông đồng ý bán, nhận tiền và đưa cho C 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp "hàng đá". Sau khi mua được ma túy, C cất giấu gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải C đang mặc và điều khiển xe gắn máy nêu trên về nhà ăn cơm. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe gắn máy nêu trên chạy đến khu vực bãi đất trống hồ xử lý nước thải thuộc khu phố G, Phường A, Quận H. Khi đến nơi, C sử đụng điện thoại di động gọi cho bạn của C là Mai Đức H thông qua ứng dụng "Zalo" để rủ H sử dụng ma túy cùng với C thì H đồng ý và C hẹn H đến khu vực bãi đất trống hồ xử lý nước thải nêu trên. Khoảng 10 phút sau, H đi bộ đến gặp C. Lúc này, C lấy gói ma túy đã mua của người đàn ông trước đó và bỏ xuống đất ngay vị trí Cương ngồi; sau đó C lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy để C và H cùng sử dụng, nhưng đang chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an P, Quận H tuần tra kịp thời phát hiện vào khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày. Qua kiểm tra, Công an phát hiện dưới đất ngay vị trí C đang ngồi có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (C khai nhận đó là ma túy của C dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của C 01 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 59L3-433.27 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa C, H về trụ sở Công an P, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Phạm Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. H không biết và không có liên quan đến việc C mua ma túy của người đàn ông nêu trên và cũng không có thỏa thuận hùn tiền về việc sử dụng ma túy chung.

Tại bản kết luận giám định số 12693/KL-KTHS ngày 17/11/2023, Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu (ký hiệu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1572g (không phẩy một năm bảy hai gam), loại Methamphetamine.

Ngày 14/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh tạm giam đối với Phạm Mạnh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 18/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Mạnh C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

+ 01 gói niêm phong số 12693(2454)/23 bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Mạnh C và hình dấu Công an phường P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Phạm Hoàng K và giám định viên Lê Thị H1;

+ 01 điện thoại di động hiệu "Xiaomi Poco" (không rõ số IMEI) gắn sim số 0708554753 (là điện thoại cá nhân C dùng liên lạc cá nhân và có sử dụng gọi rủ H cùng sử dụng ma túy);

+ 01 bình dụng cụ dùng sử dụng ma túy của C mua trước đó;

+ 01 xe gắn máy biển số 59L3-433.27 hiệu "WAVE" A màu đỏ đen, số khung: RLHJA3925NY193195, số máy: JA39E-2690174 (do Phạm Mạnh C đứng tên chủ sở hữu). C khai nhận nguồn gốc chiếc xe do chị You Thị Mỹ D (vợ của C) mua bằng tiền cá nhân riêng của chị D và để C đứng tên để thuận lợi cho việc đi lại của C. Chị D khai nhận chiếc xe do chị D mua vào tháng 12/2022 tại một cửa hàng mua bán xe gắn máy (không nhớ địa chỉ) trên đường H, Quận F, với giá 27.000.000 đồng. Sau khi mua xe, chị D làm thủ tục cho C đứng tên để làm phương tiện đi làm. Sau đó, buổi tối ngày 09/11/2023, C lấy chiếc xe để đi công việc và đã đi mua ma túy sử dụng, nhưng chị D không biết và chị D yêu cầu được nhận lại xe trên để làm phương tiện đi làm và đưa rước con đi học.

+ Điện thoại di động của H đã bị hư (không còn sử dụng được) và hiện không còn; nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch và đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Đối với Mai Đức H không có liên quan đến hành vi phạm tội của C, nhưng qua xét nghiệm có kết quả dương tính với chất ma túy (do H có sử dụng ma túy trước đó); nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 bàn giao H cho Công an P, Quận H xử lý theo thẩm quyền. Ngày 14/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H ban hành Quyết định áp dụng Biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với H, thời hạn 01 (một) năm, về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

* Bản cáo trạng số 297/CT-VKS-Q8 ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Mạnh Cương về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Mạnh C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phạm Mạnh C mức án từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phạm Mạnh C mức án từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Mạnh C phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (hai) tội là từ 05 (năm) năm tù đến 07 (bảy) năm tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Mạnh C (do bị cáo không có công việc làm ổn định, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành).

- Về vật chứng:

+ 01 gói niêm phong số 12693(2454)/23 bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Mạnh C và hình dấu Công an phường P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Phạm Hoàng K và giám định viên Lê Thị H1: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu "Xiaomi Poco" (không rõ số IMEI) gắn sim số 0708554753: Là tài sản cá nhân của bị cáo C có dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội; nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 bình dụng cụ dùng sử dụng ma túy: Là dụng cụ dùng sử dụng ma túy và hiện không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe gắn máy biển số 59L3-433.27 hiệu "WAVE" A màu đỏ đen cần trả lại cho chị D để làm phương tiện đi lại (vì là tài sản của chị D và chị D không biết, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo C).

- Các vật chứng khác có liên quan, Cơ quan điều tra Công an Q1 không thu giữ được; nên không xem xét xử lý.

* Bị cáo Phạm Mạnh C không có ý kiến tranh luận và không tự bào chữa, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

* Chị You Thị Mỹ D đề nghị được nhận lại chiếc xe gắn máy biển số 59L3-433.27 hiệu "WAVE" A màu đỏ đen để làm phương tiện đi làm và chở con đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Mạnh C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Qua giám định, chất ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1572g (không phẩy một năm bảy hai gam), loại Methamphetamine.

Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": Bị cáo đã rủ rê và cung cấp ma túy, cũng như các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy

của bị cáo và đối tượng Mai Đức H. Việc bị cáo không thực hiện được tội phạm này đến cùng là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo (khi bị cáo cùng đối tượng Mai Đức H đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy thì đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện, ngăn chặn và thu giữ toàn bộ các vật chứng có liên quan).

Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả của việc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận:

- Bị cáo Phạm Mạnh C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (thuộc trường hợp ''Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam''); tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Bị cáo Phạm Mạnh C đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và Khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trong lần xét xử này, bị cáo Phạm Mạnh C phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Bị cáo Phạm Mạnh C đã tự mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải tự mình chịu trách nhiệm hình sự cá nhân, theo quy định của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Mạnh C có quá trình nhân thân không tốt, nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[7] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, nên cần xét xử nghiêm minh, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, để bị cáo nhận thức được một cách toàn diện, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội. Qua đó, tiếp tục phát huy tác dụng của hình phạt; cũng như nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Phạm Mạnh C, cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về ý kiến của bị cáo Phạm Mạnh C về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ để bị cáo được sớm trở về với gia đình là có cơ sở pháp luật để được Hội đồng xét xử chấp nhận, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên.

[10] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo Phạm Mạnh C phạm tội không nhằm mục đích hưởng lợi, không có tài sản, không có công việc làm ổn định và không có chức vụ; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng liên quan:

+ 01 (một) gói niêm phong số 12693(2454)/23 bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Mạnh C và hình dấu Công an phường P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Phạm Hoàng K và giám định viên Lê Thị H1: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu "Xiaomi Poco" (không rõ số IMEI) gắn sim số 0708554753: Đây là tài sản cá nhân của bị cáo C, hiện có giá trị sử dụng và bị cáo đã dùng vào việc phạm tội; nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) bình dụng cụ dùng sử dụng ma túy: Là công cụ dùng vào việc phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59L3-433.27 hiệu "WAVE" A màu đỏ đen, số khung: RLHJA3925NY193195, số máy: JA39E-2690174: Xét, mặc dù chiếc xe do bị cáo Phạm Mạnh C đứng tên chủ sở hữu; nhưng nguồn gốc của chiếc xe do chị You Thị Mỹ D dùng tiền riêng cá nhân để mua và trực tiếp thực hiện giao dịch mua bán xe; chị D xác định để thuận tiện trong việc đi lại, nên chị D để cho bị cáo C đứng tên, nhưng chị D vẫn là người định đoạt đối với chiếc xe, việc bị cáo C sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội (đi mua ma túy sử dụng) thì chị D không biết và không có liên quan. Nay chị D đề nghị được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại (đi làm và chở con đi học). Bị cáo C cũng thừa nhận lời khai của chị D là đúng và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho chị D để làm phương tiện đi lại. Đồng thời, tại phiên tòa, các bên cùng xác nhận là không có tranh chấp đối với chiếc xe nêu trên. Do đó, việc trả lại cho chị You Thị Mỹ D chiếc xe gắn máy biển số 59L3-433.27, hiệu "WAVE" A màu đỏ đen, số khung: RLHJA3925NY193195, số máy: JA39E-2690174 là phù hợp.

- Các vật chứng khác có liên quan, nhưng Cơ quan điều tra không thu giữ được; nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo C; quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Mai Đức H mặc dù không có liên quan đến vụ án, nhưng qua xét nghiệm có kết quả dương tính với chất ma túy; nên đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H ban hành Quyết định áp dụng Biện pháp quản lý người sử dụng trái

phép chất ma túy với thời hạn 01 (một) năm, về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Mạnh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 255; Điều 15; Khoản 3 Điều 57; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh C 03 (ba) năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa đạt).

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh C 02 (hai) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt của 02 (hai) tội mà bị cáo Phạm Mạnh C phải chấp hành chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Phạm Mạnh C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 12693(2454)/23 bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Mạnh C và hình dấu Công an phường P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Phạm Hoàng K và giám định viên Lê Thị H1; 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu và nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu "Xiaomi Poco" (không rõ số IMEI) gắn sim số 0708554753.

+ Trả lại cho chị You Thị Mỹ D 01 (một) xe gắn máy biển số 59L3-433.27, hiệu "WAVE" A màu đỏ đen, số khung: RLHJA3925NY193195, số máy: JA39E-2690174.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 10/5/2024, tại kho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP .).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vaø Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Mạnh C phải chịu số tiền là 200.000đđồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8, TP.HCM;
- CQCSĐT CATP.HCM;
- CQTHAHS CATP.HCM;
- Phân trại tạm giam khu vực 8 – Trại tạm giam Chí Hòa;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.